

Bản án số: 189/2021/HNGĐ-ST

Ngày 06-7-2021

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Vinh

2. Bà Nguyễn Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29/4/2021 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lương Thị H**, sinh năm 1997.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Việt A**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(Chị Hà, anh Anh có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lương Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chị lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Vân, sau khi kết hôn vợ chồng chị sinh sống tại thôn Đ, xã V, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân từ khoảng tháng 9 năm 2020 đến nay, nên chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Việt A.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016. Sau khi ly hôn chị đề nghị nuôi con chung và không yêu cầu anh Anh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Chị trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Vợ chồng chị không vay nợ ai, không đề nghị giải quyết.

*Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hoàng Việt A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Vân, sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống tại thôn Đ, xã V, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2020 phát sinh mâu thuẫn do nhiều vấn đề, từ đó đến nay vợ chồng anh sống ly thân, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Hà đề nghị Tòa án giải quyết hôn với anh anh nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016, hiện nay cháu Nhi đang ở cùng chị Hà, anh đề nghị được nuôi con chung, anh không yêu cầu chị Hà phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Anh và chị Hà không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh và chị Hà không có nợ chung

Qua xác minh tại chính quyền địa phương (thôn Đ, xã V,) cho biết chị Lương Thị H và anh Hoàng Việt A có đăng ký kết hôn và chung sống tại thôn, sau khi kết hôn anh chị Hà Anh chung sống tại địa phương sau đó đi làm ăn xa, thỉnh thoảng về địa phương nên mâu thuẫn cụ thể thôn không nắm được. Về con chung anh chị Hà Anh có 01 con chung Hoàng Ý Nhi sinh năm 2016 hiện nay ở cùng chị Hà.

Chị Lương Thị H và anh Hoàng Việt A đều có đơn xin xét xử vắng mặt chị Hà vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày, anh Anh nhất trí ly hôn và nhất trí giao con chung cho chị Hà nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lương Thị H. Xử cho chị Lương Thị H được ly hôn anh Hoàng Việt A

Về con chung: Giao con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016 cho chị Lương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng

Việt A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, vay nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Chị Lương Thị H phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn và được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Việt A có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Đ, xã V, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hà có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Việt A. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các điều 28, 35 và điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng, chị Hà, anh Anh đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Việt A lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 17/6/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà và anh Anh là hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau đã phát sinh mâu thuẫn. Chị Hà xác định nguyên nhân mâu thuẫn do luôn bất đồng quan điểm. Anh Anh xác định nguyên nhân mâu thuẫn do nhiều vấn đề, chị Hà và anh Anh đều xác định hiện nay đã sống ly thân. Chị Hà đề nghị ly hôn anh Anh nhất trí. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị H, xử cho chị Lương Thị H được ly hôn anh Hoàng Việt A là phù hợp quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hà và anh Anh xác nhận có 01 con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016, chị Hà đề nghị nuôi con chung và không yêu cầu anh Anh phải cấp dưỡng. Anh Hoàng Việt A nhất trí và đề nghị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Hội đồng xét xử xét thấy anh Anh nhất trí với yêu cầu đề nghị nuôi con chung của chị Hà nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016 cho chị Lương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng Việt A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định tại điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6] Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị H.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lương Thị H được ly hôn anh Hoàng Việt A.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Ý Nhi, sinh ngày 30/6/2016 cho chị Lương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng Việt A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004949, ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hà đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị H và anh Hoàng Việt A được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Xuân Vân (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Mỹ Bằng (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM.
HỘI
ĐỒNG
XÉT XỬ
SƠ
THẨM
THẨM
PHÁN –
CHỦ
TỌA
PHIÊN
TÒA**

**Nguyễn
Thị**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Đạo Viện (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Kim Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND thị trấn Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà